TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày: 11 - 8 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quyết Chiến và Bà Võ Thị Xuân

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Quản Văn Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Minh K, sinh năm 1971 tại Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Xích K, sinh năm 1946 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1948; bị cáo có vợ là chị Lâm Thị H, sinh năm 1975 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại "có mặt".

Người bị hại:

Anh Võ Trung T, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Võ Trung T (đã chết):

Ông Võ Tá L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; cùng đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (cha mẹ ruột của người bị hại);

Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (vợ của người bị hại).

Người được ủy quyền làm người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Võ Trung T tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (mẹ ruột của người bị hại) (Theo văn bản ủy quyền

ngày 28/4/2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước) (Bút lục 102-103) "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần sản xuất dịch vụ và thương mại P. Địa chỉ Khu Công nghiệp Đ I, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Lương Văn H – Giám đốc Công ty Cổ phần sản xuất dịch vụ và thương mại P.

Người được ủy quyền làm người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần sản xuất dịch vụ và thương mại P tại phiên tòa: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1981; trú tại địa chỉ B24 Trần Nhật D, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk "có đơn xin xét xử vắng mặt"

Người làm chứng:

Ông Vũ Văn T, sinh năm 1971; trú tại địa chỉ ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2020, anh Võ Trung T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 93P1- 271.02 chạy trên đường Quốc lộ 14 hướng huyện C đi thành phố Đ khi đến nơi giao nhau với đường nhánh liên xã T - xã T, thuộc ấp 4, xã T, thành phố Đ thì va chạm vào xe ô tô tải biển số: 93C- 053.97 do anh Hoàng Minh K có giấy phép lái xe theo quy định đang điều khiển rẽ trái từ đường liên xã T – xã T ra đường Quốc lộ 14 gây ra tai nạn giao thông làm anh T bị thương và được đưa đi cấp cứu đến ngày 06/4/2020 thì tử vong.

Khám nghiệm hiện trường xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là nơi đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 14 liên xã T – xã T, thuộc ấp 4, xã T. Đường Quốc lộ 14 có có chiều rộng mặt đường nhựa bê tông là 11 mét được chia làm 02 chiều đường xe chạy có vạch kẻ nét đứt quãng ở giữa phân chia chiều đường mỗi chiều đường được chia làm 02 làn đường xe chạy được phân cách bởi vạch kẻ liền, chiều rộng làn đường sát mép đường là 2m, làn tiếp theo là 3,5m.

Các dấu vết, phương tiện ký hiệu như sau:

Xe ô tô biển số 93C - 053.97 được đánh số thứ tự (1)

Dấu vết cày được đánh số thứ tự (2)

Xe mô tô biển số: 93P1- 271.02 được đánh số thứ tự (3)

Dấu vết máu được đánh số thứ tự (4)

Các dấu vết để lại hiện trường như sau:

+ Xe ô tô biển số: 93C- 053.97 trạng thái đứng yên, động cơ còn hoạt động, nằm trên mặt đường nhựa bê tông nhựa Quốc lộ 14, đầu xe quay về hướng huyện C, đuôi xe quay về hướng đường liên thôn xã T – xã T. Đầu tâm trục bánh xe trước, sau cùng phía bên trái cách mép đường chuẩn lần lượt là 5,2m và 2,3m.

Dấu vết cày: Nằm trên mặt đường nhựa bê tông Quốc lộ 14 dưới gầm trục bánh xe sau của xe ô tô biển số: 93C - 053.97 chiều hướng song song với xe ô tô biển số: 93C - 053.97 kích thước: 3,0 x 0,01 x 0,005m.

Đầu vết cà đến cuối vết cà cách mép đường chuẩn lần lượt là 2,5m và 3,9m.

Điểm đầu vết cà cách đầu tâm trục bánh xe sau cùng bên trái của ô tô biển số: 93C - 053.97 là 1,1m.

+ Xe mô tô biển số: 93P1- 271.02 sau tai nạn xe nằm dưới gầm trục giữa của xe ô tô biển số: 93C - 053.97, xe nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay vào mép đường nhựa bê tông theo hướng C - B, đuôi xe quay về mép đường chuẩn.

Tâm trục bánh xe trước, sau cách mép đường chuẩn lần lượt 4,3m và 3,4m.

Điểm cuối vết cày trùng với chân chống trước của xe mô tô biển số: 93P1- 271.02.

Dấu vết máu: Kích thước: 0,2m x 0,15m nằm bên trái của xe mô tô biển số: 93P1- 271.02. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số: 93P1- 271.02 lần lượt là 4,0m và 1,2m.

Từ chân cột điện số 11 cách bánh sau xe cùng bên trái của xe ô tô biển số: 93C - 053.97 là 17 m.

Khám nghiệm xe ôtô biển số: 93C - 053.97:

Vách thùng xe bên trái phía trước có dấu vết trầy xước kích thước 1,0 x 0,01m, chiều hướng từ đầu xe ra sau.

Tấm chắn bùn phía trước của bánh sau xe bên trái có vết trượt kích thước: 0,5m x 0,3m.

Khung sườn xe bên trái có dấu vết trầy xước kích thước 0,5m x 0,3m.

Bánh lốp trong trục giữa bên trái phía trước có dấu vết trượt kích thước 0,2m x 0,15m.

Vách thùng xe bên trái phía trước có dấu vết móp, kích thước 0,2m x0,15m.

Hệ thống lái, đèn chiếu sáng, ga, còi còn H động bình thường.

Khám nghiệm xe môtô biển số 93P1- 271.02:

Cổ xe bị gãy.

Bên phải bánh xe trước có dấu vết trượt kích thước: 0,1m x 0,003m.

Trục tay cầm điều khiển xe và hệ thống đèn chiếu sáng phía trước của xe bị bể vỡ kích thước (0,4m x 0,4)m.

Dè chắn bùn bánh xe trước bị bể vỡ; kích thước: 0,3m x 0,1m.

Chân chống trước của xe bị mài mòn kích thước: (0,05 x 0,03 x 0,001)m.

Yếm chắn gió bên phải bị bể vỡ có kích thước (0,5 x 0,4)m.

Ốp bảo vệ bên phải thân xe bị bể vỡ có kích thước (0,5 x 0,3)m.

Gác chân phía trước bên phải bị cong xuống dưới.

Hệ thống lái bánh xe trước, động cơ, đèn chiếu sáng không còn H động.

Ghi nhận bảng điều khiển xe mô tô biển số: 93P1- 271.02 đang sáng đèn số 4.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 92 ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận như sau: Võ Trung T bị đa chấn thương gãy xương, chấn thương sọ não, giập não xuất huyết, hôn mê sâu không hồi phục dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 93P1- 271.02; 01 ô tô tải biển số: 93C- 053.97; 01 giấy phép lái xe số: 700122003801, Hạng A1, C có giá trị đến ngày 29/6/2021; 01 chứng nhận đăng ký xe số: 004013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiện dân sự của chủ xe ô tô số: 90186458; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 9240578.

Ngày 12/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô biển số 93P1- 271.02.

Ngày 26/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại 01 giấy phép lái xe số: 700122003801, Hạng A1, C có giá trị đến: 29/6/2021 cho bị cáo Hoàng Minh K.

Ngày 07/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn Đ: 01 xe ô tô tải biển số: 93C- 053.97; 01 chứng nhận đăng ký xe số: 004013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiện dân sự số: 90186458; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 9240578.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Hoàng Minh K về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh K mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Do người được ủy quyền làm người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Hoàng Minh K tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2020, Hoàng Minh K điều khiển xe ô tô tải biển số: 93C- 053.97 lưu thông trên đường nhánh liên xã T - xã T, thuộc ấp 4, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, khi đến đoạn đường giao nhau với Quốc lộ 14 do không nhường đường cho xe ưu tiên và rẻ trái chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên va chạm vào xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93P1- 271.02 của anh Võ Trung T đang điều khiển hướng C đi thành phố Đ, hậu quả làm anh T tử vong.

Căn cứ vào hành vi trên của bị cáo Hoàng Minh K đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo tham gia giao thông không nhường đường cho xe ưu tiên và chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn làm anh T tử vong nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại và các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông. Bị cáo là người đã thành niên, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc không nhường đường cho xe ưu tiên và chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do không chấp hành quy định của pháp luật giao thông đường bộ mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo

đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho gia đình người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người được ủy quyền làm người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Võ Trung T là bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Hoàng Minh K phải bồi thường gì thêm ngoài số tiền 100.000.000 đồng mà bị cáo K đã bồi thường cho gia đình người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh K phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt

của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Do các bên không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người được ủy quyền làm người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đ;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA Thành phố Đ;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Văn An